



Số: 2636 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa đối với
thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy
định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước
trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng
Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết
quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường
điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-BKHCN ngày 13/9/2024 của Bộ Khoa học
và Công nghệ Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa đối với thủ tục
hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
1952/TTr-SKHCN ngày 01/10/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thành phần hồ sơ đối
với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công

nghe phải số hóa theo yêu cầu quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCCTT tỉnh;
- Trung tâm PVHCCC tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, PT.

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Nguyễn Tấn Tuấn

**DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA ĐỐI VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
1	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	1.001693	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	1.001770	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ.
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	2.002278	2391/QĐ-UBND ngày 23/7/2019	1. Giấy đề nghị chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
4	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	2.001525	2391/QĐ-UBND ngày 23/7/2019	1. Giấy đề nghị cấp thay đổi nội dung/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
5	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	1.002690	2035/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
6	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	2.001137	2035/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
7	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	2.001143	2035/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
8	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	2.001643	2035/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
9	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	2.001179	2035/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Văn bản đề nghị xác nhận.
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2.002248	2036/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Văn bản đề nghị đăng ký chuyển giao công nghệ.
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	2.002249	2036/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Văn bản đề nghị đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ.
12	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	2.000079	2036/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Giấy đề nghị đánh giá, thẩm định của tổ chức, cá nhân ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ 2. Văn bản cho phép ứng dụng của tổ chức, cá nhân chủ trì kết quả thực hiện nhiệm vụ

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
13	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	2.002144	2036/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Giấy đề nghị đánh giá, thẩm định của tổ chức, cá nhân ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ 2. Văn bản cho phép ứng dụng của tổ chức, cá nhân chủ trì kết quả thực hiện nhiệm vụ
14	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	1.006427	2036/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	1. Giấy đề nghị đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước
15	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	1.008379	3239/QĐ-UBND ngày 4/12/2020	1. Đơn đề nghị xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác.
16	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ	1.008377	3239/QĐ-UBND ngày 4/12/2020	1. Phiếu đăng ký xét tiếp nhận vào viên chức.
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	2.002544	1645/QĐ-UBND ngày 17-7-2023	1. Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
18	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	2.002546	1645/QĐ-UBND ngày 17-7-2023	1. Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg.
19	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	2.002548	1645/QĐ-UBND ngày 17-7-2023	1. Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg
20	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	1.011815	2211/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	1. Đơn đề nghị Nhà nước mua sáng chế, sáng kiến
21	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	1.011814	2211/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	1. Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
22	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	1.011812	2211/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	1. Đơn đề nghị công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tổ chức, cá nhân 2. Bản cam kết về quyền sở hữu hợp pháp đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu (Đối với trường hợp không có tài liệu chứng minh).

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
23	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	1.011816	2211/QĐ-UBND ngày 19/9/2023	1. Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực
24	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	1.011819	1564/QĐ-BKHCN ngày 21/7/2023	1. Phiếu đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước.
25	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	1.011820	1564/QĐ-BKHCN ngày 21/7/2023	1. Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.
26	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	1.011818	1564/QĐ-BKHCN ngày 21/7/2023	1. Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
27	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	1.001716	2390/QĐ-UBND ngày 10/10/2023	1. Đơn đăng ký hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.
28	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh	1.001677	2390/QĐ-UBND ngày 10/10/2023	1. Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
	của tổ chức khoa học và công nghệ			
29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	1.001786	2390/QĐ-UBND ngày 10/10/2023	1. Đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.
30	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	1.001747	2390/QĐ-UBND ngày 10/10/2023	1. Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.
31	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	1.012353	614/QĐ-UBND ngày 08/3/2024	1. Văn bản đề nghị xác định công nghệ; 2. Chứng thư giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư còn hiệu lực.
32	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	3.000259	935/QĐ-UBND ngày 08/4/2024	1. Đơn đăng ký đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ
33	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1.011937	2488/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	1. Tờ khai yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp
34	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1.011938	2488/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	1. Tờ khai yêu cầu cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp
35	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định Sở hữu công nghiệp	1.011939	2488/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	1. Đơn yêu cầu thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
36	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	2.002379	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.
37	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2.002380	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ; 2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn. 3. Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế
38	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2.002381	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ; 2. Phiếu khai báo đối với nhân viên bức xạ hoặc người phụ trách an toàn bức xạ (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gần nhất).
39	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2.002382	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
40	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2.002384	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
41	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	2.002383	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ; 2. Phiếu khai báo thiết bị bức xạ mới đối với trường hợp bổ sung thiết bị bức xạ.
42	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	2.002385	2162/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	1. Phiếu khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.
43	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	2.002253	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Giấy đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá
44	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	2.001207	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Bản công bố hợp chuẩn
45	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	2.001209	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Bản công bố hợp chuẩn
46	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	2.001277	281/QĐ-UBND ngày 24/01/2018	1. Bản công bố hợp quy
47	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu (cấp tỉnh)	1.001392	1829/QĐ-UBND ngày 12/6/2019	1. Văn bản đề nghị miễn kiểm tra với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
				loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính
48	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định (cấp tỉnh)	2.001100	1829/QĐ-UBND ngày 12/6/2019	1. Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định
49	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	2.001208	1829/QĐ-UBND ngày 12/6/2019	1. Đơn đăng ký chỉ định đánh giá sự phù hợp
50	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	2.001501	1829/QĐ-UBND ngày 12/6/2019	1. Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định
51	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	2.001259	1829/QĐ-UBND ngày 12/6/2019	1. Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu và cam kết chất lượng hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 74/2018/NĐ-CP tại cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 2. Chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có)
52	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	2.000212	1692/QĐ-UBND ngày 22/6/2021	1. Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn.

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố TTHC	Thành phần hồ sơ phải số hóa
53	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	1.000449	1692/QĐ-UBND ngày 22/6/2021	1. Bản công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn